

Số: 09/2023/QĐST-HNGĐ

Y, ngày 28 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 32/2023/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 6 năm 2023, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Vàng Thị L, sinh năm 1990; địa chỉ: Thôn X 1, xã Đ, huyện Y, tỉnh Hà Giang; số CCCD: 002190005290 do Cục CSQLHCVTTXH - BCA cấp ngày 12/9/2022; dân tộc: Mông; nghề nghiệp: Làm nương.

- *Bị đơn*: Anh Lù Mí C, sinh năm 1994; địa chỉ: Thôn X 1, xã Đ, huyện Y, tỉnh Hà Giang; số định danh cá nhân: 002094007476; dân tộc: Mông; nghề nghiệp: Làm nương.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 7 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Vàng Thị L và anh Lù Mí C.
- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về quan hệ hôn nhân: Chị Vàng Thị L và anh Lù Mí C nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Vàng Thị L là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con Lù Thị P, sinh ngày 01/01/2017, anh Lù Mí C không phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Việc nuôi con và không cấp dưỡng nuôi con là không cố định.

- Về tài sản chung: Chị Vàng Thị L và anh Lù Mí C xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công nợ chung: Ghi nhận sự tự thỏa thuận giữa chị Vàng Thị L và anh Lù Mí C như sau: Chị Vàng Thị L và anh Lù Mí C xác nhận có vay của Ngân hàng chính sách xã hội huyện Y số tiền là 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng) đến nay chưa đến hạn thanh toán. Chị L, anh C thống nhất thỏa thuận mỗi người có trách nhiệm trả nợ một nửa số tiền vay trên, nên ngày 19/7/2023 tại Tòa án nhân dân huyện Y chị L đã giao và anh C đã nhận đủ một nửa số tiền nợ trên là 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng). Anh Lù Mí C chịu trách nhiệm trả toàn bộ số tiền 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng) cùng lãi xuất theo quy định cho Ngân hàng chính sách xã hội huyện Y, tỉnh Hà Giang khi đến hạn theo quy định của pháp luật.

- Về án phí: Miễn số tiền 75.000 đồng (bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm cho chị Vàng Thị L. Anh Lù Mí C phải chịu 75.000 đồng (bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Y;
- Chi cục THA DS huyện Y;
- Các đương sự;
- UBND xã Đường Thượng, huyện Y, tỉnh Hà Giang;
- NH CSXH huyện Y;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN



Đoàn Ngọc Vĩnh